

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HSST

Ngày 05 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN**

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Công Chấn.

- Bà Nguyễn Thị Thúy.

- Th- ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Văn Đ (tên gọi khác: Không), sinh năm 1982 tại xã A, huyện S. Sinh, trú quán: thôn A, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lương Văn T2, sinh năm 1944 (đã chết); Con bà: Hoàng Thị T1, sinh năm 1944. Vợ: Đồng Thị N - sinh năm 1987; Con: Bị cáo có 2 con, đều sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, đang tại ngoại tại địa phương. Hiện có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

Vi Văn H - sinh ngày 22/9/2004 (đã chết).

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

**** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:***

Anh Vi Văn T - Sinh năm 1982(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

**** Đại diện nguyên đơn dân sự:***

Công ty cổ phần xe khách Bắc Giang do ông Nguyễn Ngọc D – sinh năm 1978(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: đường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đại diện theo ủy quyền.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. **Chị Hoàng Thị D** - sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. **Chị Hoàng Thị C** - Sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

**** Người làm chứng:***

1. Bà Trương Thị M - Sinh năm 1967 (Vắng mặt).
 2. Anh Nguyễn Đức T3 – Sinh năm 1989 (Vắng mặt).
- Đều trú tại: Thôn L, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn Đ là người đã có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04 tháng 6 năm 2018. Khoảng 11 giờ ngày 04/3/2020, Độ điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu SAMCO, loại xe ô tô khách, màu sơn vàng đỏ, biển số 98B-009.69 của Công ty cổ phần xe khách Bắc Giang để đi đón chở khách từ bến xe khách S đi đến bến xe khách B. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô khách đi đến địa phận thôn L, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, lúc này Đ quan sát thấy phía trước có 01 (một) xe ô tô tải màu xanh, loại xe 1,25 tấn đi phía trước cùng chiều với xe ô tô của Đ. Đ bật đèn xi nhan bên trái và điều khiển ô tô đi sang làn đường bên trái theo chiều đi để vượt xe ô tô tải. Khi xe ô tô khách do Đ điều khiển vừa sang hết làn đường bên trái thì phần đèn bên trái ở đầu xe ô tô va chạm với xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C1, màu sơn trắng, biển số 98AB-040.49 do cháu Vi Văn H, sinh ngày 22/9/2004 điều khiển đi hướng ngược chiều đến. Sau khi va chạm với xe ô tô khách do Đ điều khiển thì xe mô tô do cháu H điều khiển bị đổ, văng rê trên mặt đường và tiếp tục va chạm vào phía đuôi xe mô tô, nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ bạc, biển số 98Y5-4580 do chị Hoàng Thị C, sinh năm 1989 điều khiển đi phía trước cùng chiều làm xe mô tô của chị C bị đổ, chị C bị ngã xuống đường nhưng không bị thương tích gì nên đứng dậy ngay. Cháu Vi Văn H bị ngã xuống đường bất tỉnh. Còn Đ sau khi xảy ra va chạm tiếp tục điều khiển xe ô tô vượt lên qua xe tải đi tiếp khoảng 10m rồi dừng lại ở phần đường bên phải (hướng S đi B). Sau đó, cháu H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L nhưng do thương tích nặng nên cháu H đã chết trên đường đi cấp cứu. Cùng ngày 04/3/2020, Lương Văn Đ đã đến trình diện tại Công an huyện Lục Ngạn và giao nộp 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Lương Văn Đ do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04 tháng 6 năm 2018; 01 (một) giấy chứng minh nhân mang tên Lương Văn Đ.

Cùng ngày 04/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường Quốc lộ 31, thuộc địa phận thôn L, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, là đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa rộng 6,1m, có lề đường đất hai bên rộng 01m. Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: - Xác định điểm mốc là cột điện ký hiệu 5-I/Lim; Lấy mép đường bên phải hướng B đi S làm mép đường chuẩn. Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết trên hiện trường:

- Xe máy biển số 98AB-040.49 đổ nghiêng trái, đầu xe hướng chệch ra lòng đường Quốc lộ 31, đuôi xe hướng mép đường chuẩn. Trục trước xe máy cách mốc chuẩn là 11m70, cách mép đường chuẩn là 60cm. Trục sau xe máy cách mép đường chuẩn là 25cm hướng vào lề đường, cách mốc chuẩn là 11m.

- Xe ô tô biển số 98B-009.69 đỗ bên phần đường bên phải hướng S đi B. Cách mốc chuẩn 27,3m, cách mép đường chuẩn là 5,4m là vị trí trục ngoài bánh sau bên lái xe ô tô. Trục ngoài bánh xe trước cách mép chuẩn là 3,85m hướng theo chiều về B. Trục sau (mặt ngoài) bên lái cách trục trước xe máy 98AB-040.49 là 37m.

- Cách mốc chuẩn 11m hướng về S, cách mép đường chuẩn 65cm là vị trí đầu vết cày xước mặt đường ký hiệu số (1). Kích thước vết số (1) là (340x10)cm. Cuối vết cày xước là mép đường chuẩn. Vết cày xước theo chiều B đi S.

- Cách mốc chuẩn 11,2m hướng đi S, trên phần lề đất cách mép đường chuẩn 90cm là vị trí đám chất màu nâu đỏ ký hiệu số (2), kích thước (150x90)cm.

- Cách tâm vết số (2) là 80cm hướng ra lề đường đất, cách mép đường chuẩn là 1,3m là vị trí mũ bảo hiểm bị vỡ màu đen ký hiệu số (3).

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ mẫu chất lỏng, màu nâu nghi máu tại vị trí số (2) được cho thẩm gạc y tế và niêm phong theo quy định.

Hồi 14 giờ ngày 04/3/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi cháu Vi Văn H. Kết quả khám nghiệm tử thi xác định có các dấu vết, tổn thương trên cơ thể như sau:

* *Khám ngoài:* Tử thi nam giới xác định là Vi Văn H, sinh năm 2004, trú tại thôn thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trang phục và các vật dụng mang theo: Áo khoác màu xanh đỏ, bên trong mặc áo phông cộc tay màu đen, mặc quần dài màu đen, quần lót màu đen, áo ướt có bám dính nhiều bùn đất và máu tươi, hai chân đi giày màu nâu. Chiều dài tử thi 1,5m; thể trạng phát triển bình thường. Tình trạng tử thi: đang trong giai đoạn mềm lạnh.

* *Các dấu vết, thương tích:*

- Vùng đầu: tóc đen, cắt trung bình. Hai lỗ tai, lỗ mũi và khoang miệng có máu không đông. Hai mắt khép, bầm tím quanh hốc mắt hai bên.

- Vùng chán trái, cung mày trái và phía trong hốc mắt trái có vết thương, nằm chéo chéo rách da bờ mép gọn, mép trên vết thương tạo 03 (ba) cạnh, kích thước (8x2,2)cm.

- Xung quanh vết thương xây xát da bầm tím trên diện (8,5x9)cm. Vết thương thấu vào tổ chức bên trong.

- Phía dưới cằm phải có vết thương rách da bờ mép gọn kích thước (2,5x2,6)cm

- Kiểm tra thấy gãy dập phức tạp xương hàm mặt hai bên.

- Mặt mu bàn tay trái có vết xây xát da, kích thước (6,5x4)cm.

- Mặt trước trong 1/3 giữa và dưới cẳng tay trái có diện bầm tím xây xát da, kích thước (16x8)cm.

- Kiểm tra hệ thống cơ, xương, khớp khác, không phát hiện tổn thương.

* *Mổ tử thi:* Qua vết thương vùng chán trái thấy bầm tụ máu, khuyết sừng hộp sọ vùng chán trái kích thước (4,5x2,5)cm. Qua diện khuyết để lộ ra tổ chức não, thoát một phần tổ chức não ra ngoài, tổ chức phía dưới phù nề dập não, có nhiều máu không đông chảy ra.

- Không giải phẫu vùng tim và ngực bụng vì nguyên nhân chết đã rõ.

Ngày 04/3/2020 và 18/3/2020, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Lục Ngạn đã tạm giữ của Lương Văn Đ: 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 1339770 của xe ô tô BKS 98B-009.69; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0001139616 của xe ô tô BKS 98B-009.69; 01 (một) giấy biên nhận số 98B00969-VCB; 01 (một) giấy xác nhận ngày 07/11/2017; 01 (một) xe ô tô, loại phương tiện ô tô khách, nhãn hiệu SAMCO, số loại BGQ2, số máy 4HK1-209607, số khung RLEB1R75LE7101556, biển số 98B-009.69, sản xuất năm 2014 tại Việt Nam ; thu giữ của Hoàng Thị D gồm: 01(một) xe máy, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C1, dung

tích 49, màu sơn trắng, số máy 39FMB1529142, số khung B6PEJA529142, biển số 98AB-040.49; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 057852 mang tên Hoàng Thị D; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện bắt buộc TNDS của chủ xe số 0548170 mang tên Hoàng Thị D ; thu giữ của Hoàng Thị C: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại xe ELEGANT, màu sơn Đỏ - Bạc, biển số 98Y5-4580.

Ngày 20/3/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm phương tiện giao thông xe mô tô biển số 98AB – 040.49; xe mô tô biển số 98Y5-4580 và xe ô tô khách biển số 98B – 009.69, kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:

Xe mô tô biển số 98AB-040.49 sau khi xảy ra tai nạn có các dấu vết sau:

- Xe có gương chiếu hậu loại gương nhỏ thời trang bên trái;
- Bật rời cụm đèn pha phía trước và xi nhan bên trái phía trước;
- Mặt ngoài tay nắm bên trái có vết mài sát cao su kích thước (2,5x01)cm;
- Cần số, để chân phía trước bên trái cong ép sát vào lỗ máy;
- Chân chống xe cong so với vị trí ban đầu;
- Vị trí giá sắt người ngồi phía sau cong vênh bám dính chất màu đỏ nghi sơn trên diện tích kích thước (20x09)cm, vị trí này cách mặt đất 70cm;
- Giảm sóc bên phải phía sau cong ép vào phía bánh xe;
- Má ngoài bên phải lốp bánh trước có vết mài sát cao su kích thước (07x04)cm;
- Xi nhan phía sau bên phải bị gãy, bật rời; Xi nhan phía sau bên trái bám dính dây điện;

- Khung, biển số xe bật rời;
- Vỡ nhựa đèn chiếu hậu sau.

Xe mô tô biển số 98Y5-4580 sau khi xảy ra tai nạn có các dấu vết sau:

- Mặt ngoài tay nắm bên phải có vết mài sát i nóc kích thước (03x03)cm;
- Để chân phía trước bên trái cong về phía sau so với vị trí ban đầu;
- Đầu ngoài ống xả có vết mài sát kim loại, dính chất màu đen, hướng từ sau ra trước, kích thước (6,2x03)cm, điểm thấp nhất cách đất 22cm.

Xe ô tô biển số 98B-009.69 sau khi xảy ra tai nạn có các dấu vết sau:

- Bật rời gioăng, lẫy, lẫy cụm đèn phía trước bên trái;
- Trên cụm đèn phía trước bên trái, vị trí cách mặt đất 90cm tương ứng với vị trí lắp đèn xi nhan bị vỡ kính đèn pha kích thước diện bị vỡ (25x15)cm;
- Mặt ngoài đầu xe bên trái song song với đèn xi nhan phía trước bên trái, vị trí cách mặt đất 98cm có vết rách kích thước (04x01)cm; Phía trên vị trí vết rách có bám dính chất màu đen nghi sơn, cao su kích thước (16x03)cm, vị trí này cách mặt đất 101cm;
- Bật rời lẫy ngoài Ba đờ sóc phía trước bên trái;
- Mặt ngoài Ba đờ sóc phía trước bên trái vị trí tương ứng với vị trí đèn xi nhan bên trái có vết rách, bật rời Ba đờ sóc kích thước (11x4)cm, vị trí này cách mặt đất 77cm; Mặt ngoài bên dưới ba đờ sóc phía trước bên trái, vị trí cách mặt đất 49cm có vết rách, bật ba đờ sóc trên diện tích kích thước (14x10)cm, mài sát sơn nhựa;
- Mặt ngoài bên dưới ba đờ sóc phía trước bên trái, vị trí cách mặt đất 38cm có vết mài sát sơn kích thước (05x04)cm.

Tại Bản kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Nguyên nhân chết của Vi Văn H do đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương hàm - mặt do tai nạn giao thông”

Tại Bản kết luận giám định số 521/KL-KTHS ngày 27/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu vết mài sát sơn, dính chất màu đen ở bên trái ốp nhựa đầu xe của xe ô tô 98B-009.69 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát cao su ở tay nắm bên trái của xe gắn máy 98AB-040.49 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết nứt vỡ, mài sát sơn, nhựa ở bên trái ba đèn sóc trước của xe ô tô 98B-009.69 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, hằn lõm, mài sát kim loại, dính chất màu đỏ ở bên phải giá đỡ hàng của xe gắn máy 98AB-040.49 ở tư thế đổ tạo nên là phù hợp.

- Chiều hướng khi va chạm 2 phương tiện ở tư thế chuyển động đứng, ngược chiều.

2. Dấu vết cày xước ký hiệu số 1 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe gắn máy 98AB-040.49 đổ nghiêng trái, văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98B-009.69 và xe gắn máy 98AB-040.49 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Giang – Sơn Động.

4. Dấu vết mài sát kim loại, dính chất màu đen ở ống xả của xe mô tô 98Y5-4580 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát cao su, sạch bụi đất ở bên phải lớp bánh trước của xe gắn máy 98AB-040.49 ở tư thế đổ tạo nên là phù hợp. Không đủ cơ sở để xác định va chạm ở vị trí nào trên mặt đường.

5. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.”

Tại Bản kết luận giám định số 917/KL-KTHS ngày 22/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *“Chất màu nâu đỏ thấm trong gạc y tế, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “M2” gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B”.*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐ; số 55/KL-HĐ cùng ngày 23/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận thiệt hại của: Xe ô tô biển số 98B-009.69 là **2.700.000** đồng; Xe mô tô biển số 98AB-040.49 là **1.310.000** đồng

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Lương Văn Đ trong quá trình điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô đi cùng chiều không đảm bảo an toàn đã va vào xe mô tô do cháu Vi Văn H điều khiển đi ngược chiều đến, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm cháu H bị thương tích nặng sau đó tử vong, các phương tiện bị hư hỏng.

Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định về Vượt xe:

“2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.”

Đối với cháu Vi Văn H điều khiển xe mô tô 98AB-040.49 tham gia giao thông khi chưa đủ 16 tuổi, vi phạm quy định điểm a khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ.

Điểm a khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Độ tuổi của người lái xe quy định như sau:

a) Người đủ 16 tuổi trở lên được lái xe gắn máy có dung tích xi-lanh dưới 50cm³”.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT - VKS - HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã phân tích tính chất vụ án giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

* Áp dụng điểm a khoản 1, 5 Điều 260, Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Văn Đ về UBND xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đặt ra xem xét giải quyết về phần bồi thường thiệt hại.

* **Về án phí:** Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn Đ khai nhận đúng hành vi phạm tội, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan đến vụ giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận Lương Văn Đ là người đã có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Buổi trưa ngày 04/3/2020, Độ điều khiển xe ô tô khách mang biển số 98B-009.69 đi hướng S đi B. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đi đến Km 48 + 290, quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn L, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang do vượt xe ô tô đi phía trước cùng chiều không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn cho cháu Vi Văn H,

sinh năm 2004, trú tại thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang điều khiển xe mô tô biển số 98AB-040.49 đi ngược chiều đến. Hậu quả làm cháu Vi Văn H chết, tổng thiệt hại của các phương tiện là 4.010.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của Lương Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi Phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo và đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. HĐXX xét thấy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được HĐXX xem xét và chấp nhận.

[4] Xét tính chất vụ án, nhân thân, thái độ khai báo và mức độ phạm tội:

Hành vi phạm tội của cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn công cộng tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông. Xét tình hình tai nạn giao thông hiện nay ở địa phương ch- a có chiều h- ớng giảm. Nguyên nhân do ý thức của ng- ời tham gia giao thông không chấp hành đúng luật giao thông đ- ờng bộ đã gây th- ơng tật, mất sức lao động, gây nên những cái chết th- ơng tâm cho những ng- ời tham gia giao thông. Do vậy phải ra hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên khi l- ợng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bản thân là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; Được người đại diện cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại đơn xin xét xử vắng mặt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo đ- ợc h- ớng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo về cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với Chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C1, màu sơn trắng, biển số 98AB-040.49 do cháu Vi Văn H điều khiển bị tai nạn là của chị Hoàng Thị D (là mẹ đẻ của H), ngày 04/3/2020 chị D để xe mô tô ở nhà cháu H tự ý lấy đi, chị D không được biết và không giao chiếc xe trên cho cháu H điều khiển. Do đó cơ quan điều tra không xử lý đối với chị Hoàng Thị D là có căn cứ. Nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với chị Hoàng Thị C khi bị chiếc xe mô tô của cháu Vi Văn H va vào chị không bị thương tích gì, chiếc xe mô tô 98Y5-4580 do chị điều khiển chỉ bị xây xước nhỏ, chị không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/6/2020 Lương Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại do Vi Văn T là người đại diện hợp pháp số tiền 140.000.000 đồng. Anh T đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lương Văn Đ.

Đối với thiệt hại của xe ô tô biển số 98B-009.69 là 2.700.000đồng và xe mô tô biển số 98AB-040.49 là 1.310.000đồng thì ông Nguyễn Ngọc D là người đại diện của Công ty Cổ phần xe khách B, chị Hoàng Thị D và chị Hoàng Thị C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với thiệt hại của các phương tiện bị hư hỏng.

Vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Vật chứng: Ngày 03/7/2020 và ngày 29/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho Lương Văn Đ: 01 (một) xe ô tô, loại phương tiện ô tô khách, nhãn hiệu SAMCO, số loại BGQ2, số máy 4HK1-209607, số khung RLEB1R75LE7101556, biển số 98B-009.69, sản xuất năm 2014 tại Việt Nam; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 1339770 của xe ô tô BKS 98B-009.69; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0001139616 của xe ô tô BKS 98B-009.69; 01 (một) giấy biên nhận số 98B00969-VCB; 01 (một) giấy xác nhận ngày 07/11/2017; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013889 (bản photo) ; 01(một) giấy phép lái xe hạng E, số 240130016085 mang tên Lương Văn Đ; 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 121885248 mang tên Lương Văn Đ. Trả lại cho chị Hoàng Thị D: 01(một) xe máy, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C1, dung tích 49, màu sơn trắng, số máy 39FMB1529142, số khung B6PEJA529142, biển số 98AB-040.49 ; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 057852 mang tên Hoàng Thị D; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện bắt buộc TNDS của chủ xe số 0548170 mang tên Hoàng Thị D. Trả lại cho chị Hoàng Thị C: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại xe ELEGANT, màu sơn Đỏ - Bạc, biển số 98Y5-4580 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo, là dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Văn Đ về UBND xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

*** Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách:**

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe 3 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* **Về án phí:** Áp dụng Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn Đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp cho người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại; người liên quan;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- L- u hồ sơ, văn phòng.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà